

Hướng dẫn giải VBT Ngữ Văn 6 tập 1 bài Động từ ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải bài Động từ trong vở bài tập Ngữ Văn 6 Tập 1 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

Giải Câu 1 trang 147 VBT Ngữ Văn 6 Tập 1

Tìm động từ trong truyện Lợn cưới, áo mới. Cho biết các động từ ấy thuộc những loại nào.

Trả lời:

Giải Câu 2 trang 147 VBT Ngữ Văn 6 Tập 1

Đọc truyện vui sau và cho biết câu chuyện buồn cười ở chỗ nào.

Trả lời:

+ Câu chuyện buồn cười ở chỗ: do tính tình keo kiệt mà anh chàng sắp chết đuối vẫn không chịu đưa tay cho người cứu mình cho đến khi người ta thay từ “đưa” (trao cái gì của mình cho người khác) bằng từ “cầm” (lấy cái gì của ai).

Giải Câu 3 VBT Ngữ văn lớp 6 trang 147 tập 1

Những từ in đậm trong những câu sau là danh từ hay động từ? Phân biệt danh từ với động từ.

- a, Nó hành động rất đúng.
- b, Tôi rất trân trọng những hành động của nó.
- c, Mấy hôm nay, anh ấy suy nghĩ nhiều quá.
- d, Những suy nghĩ của nó làm mọi người khâm phục.

Trả lời:

- a, Trong câu: Nó hành động rất đúng

+ Từ hành động là động từ.

b, Trong câu: Tôi rất trân trọng những hành động của nó

+ Từ hành động là danh từ.

c, Trong câu: Máy hôm nay, anh ấy suy nghĩ nhiều quá

+ Từ suy nghĩ là động từ.

d, Trong câu: Những suy nghĩ của nó làm mọi người khâm phục

+ Từ suy nghĩ là danh từ.

| | Danh từ | Động từ |
|---|---|---|
| Có ý nghĩa khái quát | cho những sự vật, sự việc, con người | cho những hoạt động, trạng thái của con người |
| Có thể kết hợp với đó,... ở phía sau và một số từ ngữ khác để lập thành cụm danh từ | từ chỉ số lượng ở phía trước, các từ này, ấy, | các từ đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, hãy, chớ, đừng để tạo thành cụm động từ |
| Trong câu, chúng thường giữ chức vụ | chủ ngữ | vị ngữ |

Giải Câu 4 VBT Ngữ văn 6 tập 1 trang 147

Đặt 2 câu với mỗi từ sau:

Trả lời:

– hi vọng (danh từ, động từ)

– lo lắng (danh từ, động từ)

- + Câu có từ hi vọng (danh từ): Con là hi vọng của mẹ.
- + Câu có từ hi vọng (động từ): Tôi hi vọng anh ấy sẽ khỏi bệnh sớm.
- + Câu có từ lo lắng (danh từ): Cô ấy luôn luôn có những nỗi lo lắng trong lòng.
- + Câu có từ lo lắng (động từ): Anh ấy lo lắng suốt cả tuần nay.

Giải Câu 5 VBT Ngữ văn 6 trang 147 tập 1

Tìm 3 từ là động từ chỉ hành động và là danh từ chỉ đơn vị.

Trả lời:

- Gánh: gánh củi về (động từ); một gánh củi (danh từ chỉ đơn vị)
- Bó: bó rau lại (động từ); một bó rau (danh từ chỉ đơn vị)
- Nắm: nắm xôi lại (động từ); một nắm cơm (danh từ chỉ đơn vị)